



# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN, NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

VŨ THỊ KIM YẾN\*

Là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, một Đảng ra đời từ phong trào cách mạng của nhân dân, có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng vì mục đích phục vụ nhân dân, lấy lợi ích của nhân dân làm lợi ích cao nhất của mình, thì “ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng ta không có lợi ích gì khác”. Và chính Người là hiện thân mẫu mực nhất của đức hy sinh ấy, là minh chứng điển hình nhất cho giá trị cao quý, sức hấp dẫn đầy thuyết phục về Đảng là đạo đức, Đảng là văn minh.

Phấn đấu cho một xã hội mà ở đó dân tộc được độc lập, dân quyền được tự do, dân sinh được hạnh phúc là tiêu chí xem xét một cuộc

**Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà cách mạng luôn gắn liền với hoạt động thực tiễn, mà mục tiêu lớn nhất là độc lập cho dân tộc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân. Ngay từ những năm 20 của TK XX, Người đã sớm đặt câu hỏi “cách mạng trước hết phải có cái gì?” và Người thấy trước hết phải có một tổ chức cách mạng gồm những con người tiêu biểu làm đầu tàu để dẫn dắt cách mạng đi đến thành công, rồi sau này sẽ là những người làm việc trong bộ máy nhà nước, trong hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng. Những con người đó chính là đội ngũ cán bộ đảng viên. Vì vậy, giáo dục lý luận chính trị và đạo đức cách mạng cho cán bộ đảng viên là vấn đề vô cùng quan trọng, là quan điểm nhất quán xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh.**

cách mạng, cũng là sự nghiệp cả cuộc đời Người mong đạt tới. Người khẳng định: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” (1). Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam, lần đầu tiên trong lịch sử của gần một thế kỷ nô lệ, dân tộc Việt Nam đã giành được thắng lợi hoàn toàn. Ngày 2-9-1945, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra đời, là nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Thủ đô Hà Nội trở thành điểm sáng, thành ngôi sao đỏ đầu tiên của châu Á. Cả châu Á bị áp bức, cả loài người tiến bộ ngược nhìn, lắng nghe Hà Nội: “Trời bỗng xanh

\* Ths, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch

hơn, nắng chói lòa/ Ta nhìn lên Bác, Bác nhìn ta/ Bốn phương chắc cũng nhìn ta đó/ Nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa” (*Theo chân Bác*, Tố Hữu). Không ngược nhìn, không lắng nghe sao được khi một loạt quốc gia Đông Nam Á, Ấn Độ, cùng một hoàn cảnh như ta, nhưng chúng ta đã đi một đoạn đường dài lịch sử trước họ.

Không nhận về mình công lao vĩ đại, không nghĩ mình là người có quyền cao chức trọng, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc mình làm Chủ tịch là do nhân dân ủy thác cho. Trả lời phỏng vấn của các nhà báo nước ngoài ngay sau khi tuyên bố độc lập, Người tự cho mình là *người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận*, là *người đầy tớ trung thành của đồng bào*. Những lời nói thật giản dị của Người: “Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi” (2), đã thể hiện tư cách rất đúng đắn của vị lãnh tụ Đảng cầm quyền trong giai đoạn nhân dân giữ vai trò làm chủ đất nước, xây dựng một xã hội mới.

Cũng kể từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công và xây dựng Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập đã trở thành Đảng cầm quyền, là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc với mục đích duy nhất là giải phóng nhân dân khỏi mọi ách áp bức, xây dựng cuộc sống mới ấm no hạnh phúc. Cũng từ đây, Đảng ta đứng trước thử thách to lớn: không những phải phấn đấu, rèn luyện trở thành một chính Đảng thật trong sạch, vững mạnh mà còn phải đổi mới phương thức lãnh đạo để ngày càng gắn bó với quần chúng hơn. Đảng vừa là người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành và phải có trách nhiệm chăm lo đến cuộc sống của toàn dân, bởi: “Hễ còn một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Cho nên Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hóa lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hóa tiên tiến, đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời

sống hằng ngày của nhân dân” (3). Bên cạnh đó, tính giai cấp, tính nhân dân và tính dân tộc của Đảng ta thống nhất với nhau không thể tách rời, lấy nền móng là khối đại đoàn kết toàn dân, và muốn củng cố nền móng đó, Đảng phải biết chăm lo lợi ích thiết thực và lâu dài cho quần chúng nhân dân: “...phải dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng. Tức là: hết lòng ra sức phụng sự nhân dân, tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, học hỏi nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân và không một phút nào xa rời nhân dân, cùng nhân dân kết thành một khối” (4).

Chủ tịch Hồ Chí Minh từ rất sớm đã chỉ ra chủ nghĩa cá nhân, kẻ địch *nội xâm* của những người cộng sản cần luôn được phòng và chống triệt để, nhằm xây dựng và chỉnh đốn Đảng để Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, là *đạo đức, là văn minh*. Khi Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh càng có nỗi quan tâm lớn hơn bởi trong điều kiện Đảng cầm quyền thì cán bộ, đảng viên dễ mắc bệnh quan liêu, tham nhũng. Câu chuyện về tham nhũng và quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc xử lý những cán bộ thoái hóa, biến chất đến nay vẫn là bài học kinh nghiệm còn nguyên giá trị. Đó chính là vụ án xét xử Trần Dụ Châu - một vụ án tham nhũng điển hình xảy ra trong bối cảnh Đảng, Nhà nước, quân và dân ta còn gặp muôn trùng khó khăn, ăn đói, mặc rét nhằm đẩy mạnh công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Hai bị cáo trong vụ án này là Trần Dụ Châu và Lê Sỹ Cửu bị tuyên phạt với mức án cao nhất - tử hình. Bản án đã nhanh chóng được báo cáo lên Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sau khi cân nhắc “một cái ung nhọt, dầu có đau cũng phải cắt bỏ, không để nó lây lan, nguy hiểm”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bác đơn xin giảm tội của Trần Dụ Châu. Đúng như lời của Thiếu tướng Trần Tử Bình, ngôi ghé công tố đọc bản cáo trạng đã nhấn mạnh: “dùng những luật hình sẵn có để xử Trần Dụ Châu và theo chỉ thị của vị Cha già dân tộc (Chủ tịch Hồ Chí Minh) là cán bộ phải cần, kiệm, liêm, chính... Để làm gương cho cán bộ và nhân dân, để cảnh tỉnh những kẻ đang miệt mài nghĩ những phương kế để xoay tiền Chính phủ, để trừ hết loài sâu bọ ăn cắp công quỹ, tham ô dâm dăng... Bản án mà tòa sắp tuyên sau đây phải là bài học đạo đức cách mạng cho mọi người” (5).

Đề tu dưỡng đạo đức đạo đức cách mạng, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân bởi chủ nghĩa cá nhân chỉ biết đến mình, muốn *mọi người vì mình* là

giặc nội xâm, còn nguy hiểm hơn cả giặc ngoại xâm. Năm 1947, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người sử dụng thuật ngữ *chủ nghĩa cá nhân* và chỉ rõ chủ nghĩa cá nhân là “một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm” như bệnh tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, hiếu danh, thiếu kỷ luật, óc hẹp hòi, địa phương, óc lãnh tụ. Sự nguy hiểm của chủ



**Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và trực tiếp giảng bài cho lớp bồi dưỡng đảng viên mới của Đảng bộ Hà Nội (14-5-1966) - Ảnh tư liệu**

nghĩa cá nhân không phải ở chỗ nó mang gươm mang súng mà vì nó nằm ngay trong các tổ chức, trong mỗi con người. Trong bài *Chủ nghĩa cá nhân* (15-10-1948), Người viết: bệnh chủ nghĩa cá nhân tỏ rõ ra nơi “ngày thường, thì kỷ luật kém. Khi có vấn đề nghiêm trọng, thì hoang mang. Lúc tính toán công việc, thì đặt lợi ích của cá nhân mình, của nhóm mình lên trên lợi ích chung”. Trong bài viết *Đạo đức cách mạng* (12-1958), Người nhận định rằng “chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt, nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc... Vì thế mà càng nguy hiểm”. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam (1961), Người phê phán tư tưởng *miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy* của chủ nghĩa cá nhân. Năm 1963, nhân dịp Đảng tròn 33 tuổi, Bác viết tác phẩm *Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi mới* và chỉ ra 4 biểu hiện mới của chủ nghĩa cá nhân, đó là: tự do chủ nghĩa, quan liêu mệnh lệnh, tham ô, lãng phí và lười biếng. Đến bài báo *Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân*, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết vào mùa xuân cuối cùng của cuộc đời mình, nhân kỷ niệm 39 năm Ngày thành lập Đảng (3-2-1930 – 3-2-1969) thì diện mạo của chủ nghĩa cá nhân được Người chỉ ra tương đối toàn diện và cụ thể. Bác đã dành phần lớn bài báo để phân tích, chỉ ra những biểu hiện, tác hại và biện pháp quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Đọc lại bài báo của Bác, đối chiếu với nghị quyết của Đảng và thực tế cuộc sống hiện nay, có thể nêu lên những biểu hiện và tác hại của chủ nghĩa cá nhân ở nước ta thường là:

*Một là, họ mang nặng chủ nghĩa cá nhân, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”. Do cá nhân chủ nghĩa mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Hiện nay, chủ nghĩa cá nhân thường gắn với tư tưởng cơ hội, thực dụng, thói nhỏ nhen và tầm nhìn hạn hẹp. Không ít người cố tình lợi dụng những kẽ hở trong hệ thống luật pháp và sơ hở trong công tác quản lý, điều hành của bộ máy công quyền để làm những việc sai pháp luật, trái đạo đức lương tâm. Có những người triệt để lạm dụng lúc tranh tối, tranh sáng để thu vén lợi ích cá nhân, bất chấp điều hay lẽ phải và lương tâm, chính nghĩa ở đời. Họ chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy lợi, chạy tội. Họ coi trọng lợi ích vật chất tiền của, coi nhẹ giá trị văn hóa tinh thần, sống thực dụng, bất chấp hậu quả trong lai của đất nước ra sao. Tình trạng này không chỉ tiếp tay cho các thế lực thù địch đẩy mạnh âm mưu *tự diễn biến, tự chuyển hóa* trong nội bộ mà còn trực tiếp gây chia rẽ, mất đoàn kết trong Đảng, giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng.*

*Hai là, họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ. Những người đó sống ngạo mạn, đặc quyền, đặc lợi. Họ duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác. Họ mắc bệnh thành tích, háo danh, phô trương, che dấu khuyết điểm, thói*

phòng thành tích, đánh bóng tên tuổi; thích được đề cao, ca ngợi. Đương thời, Bác đã nhiều lần chỉ rõ: Đảng ta không phải là nơi để thăng quan, tiến chức, để làm quan phát tài. Chủ nghĩa cá nhân đang làm ngược lại lời dạy của Bác. Chủ nghĩa cá nhân đang nuôi dưỡng “Tham vọng chức quyền...; kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó; không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn. Thậm chí còn tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh”. Vẫn còn có một bộ phận cán bộ, công chức phấn đấu tiến thân bằng “con đường vòng vèo”, vươn lên không phải bằng chính khả năng, trình độ thực tế của mình, mà thông qua *năng lực... nịnh*. *Năng lực nịnh* xuất phát từ động cơ và mục đích cá nhân hẹp hòi, nó là *con đẻ* của những mối quan hệ xã hội thiếu trong sáng, lành mạnh, tư tưởng bè phái, cục bộ. Sự tồn tại của nó có thể làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến bầu không khí dân chủ của tổ chức, làm biến dạng tình cảm đồng chí, đồng nghiệp và xói mòn phẩm chất đạo đức của người đảng viên, cán bộ.

*Ba là, cũng do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tinh tổ chức, tinh kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân.* Hiện nay, họ “không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao”. Nhất là khi có sai phạm thì không ai chịu trách nhiệm chính, nên rất khó sửa chữa khắc phục.

*Bốn là, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm.* Những sai lầm mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dự báo trước đây, hiện nay có thể chỉ ra là: tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước. Hiện nay, trước sức mạnh của hệ tư tưởng của Đảng ta, trước dư luận quần chúng xã hội, trình độ giác ngộ và dân trí ngày càng cao, chủ nghĩa cá nhân đã phải che đậy giấu kín bằng mọi cách tinh vi giả dối và thù đoạn. Chủ nghĩa cá nhân phát triển đến cực đoạn, đã có lúc biến con người trở thành kẻ bất nhân, xảo quyệt, có việc làm thất đức, gây ra những nghịch lý, xấu xa và bất hạnh cho mọi người.

Tóm lại, biểu hiện tập trung của chủ nghĩa cá nhân là sống vị kỷ tham lam, ích kỷ hại nhân. Chính chủ nghĩa cá nhân đã sinh ra tệ nạn quan liêu, tham nhũng và lãng phí hiện nay. Nó đang cản trở việc phát huy sức mạnh toàn dân tộc để thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh. Nó càng xa lạ, trái ngược với các nguyên lý, mục tiêu lý tưởng cao đẹp và truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam. Do vậy, phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện phẩm chất và nâng cao đạo đức cách mạng. Nếu làm được điều đó chúng ta sẽ giữ được bản chất của Đảng - bản chất tiên phong của giai cấp công nhân, Đảng của nhân dân Việt Nam anh hùng.

Thực tế, sự suy thoái về đạo đức, lối sống nếu không ngăn chặn kịp thời, chẳng những gây tổn thương nặng nề cho văn hóa mà còn làm suy giảm sự phát triển kinh tế - xã hội, đe dọa trực tiếp tới sự ổn định và bền vững của chế độ chính trị. Chúng ta càng thấy thấm thía hơn lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nhiệm vụ hàng đầu là xây dựng và chỉnh đốn đối với Đảng cầm quyền là làm cho Đảng “phải xứng đáng là người lãnh đạo, đầy tớ thật trung thành của nhân dân”, phải làm cho đảng viên “thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư”. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình theo tinh thần của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, đồng thời đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị thật sự gương mẫu, nói đi đôi với làm, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội của đất nước, giữ vững niềm tin yêu của nhân dân ■

V.T.K.Y

1, 3 *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.501, 402.

2. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.187.

4. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.281.

5. Lưu Vinh, *Vụ án Trần Dụ Châu, bài học không chỉ cho ngày hôm qua...*, *cand.com.vn*, 25-8-2010.